

## **11. Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý.**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Tổ chức, cá nhân có nhu cầu gửi hồ sơ về “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình địa chỉ: số 2, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, trong giờ làm việc hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định).

**Bước 2:** Cán bộ tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung của hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đầy đủ thì tiếp nhận và viết phiếu tiếp nhận trao cho người nộp.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cán bộ tiếp nhận thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung những nội dung còn thiếu hoặc chưa đúng quy định.

**Bước 3:** Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục thủy lợi tham mưu Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan nếu đủ điều kiện thì trình UBND tỉnh phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi quy theo quy định tại điều 21, 22, 23 Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018. Trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì thông báo lý do không cấp giấy phép.

**Bước 4:** Trả kết quả trực tiếp tại "Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả" của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình.

### **Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua Bưu điện đến “Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả” của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình.

- Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (trừ ngày nghỉ, lễ theo

### **Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình đề nghị phê duyệt của tổ chức, cá nhân lập hồ sơ phương án cấm mốc chỉ giới

- Bản sao chụp Quyết định giao cho tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi hoặc hợp đồng khai thác công trình thủy lợi;

- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công của công trình thủy lợi;

- Thuyết minh hồ sơ phương án cấm mốc chỉ giới (*Căn cứ lập hồ sơ phương án cấm mốc chỉ giới; Đánh giá hiện trạng khu vực cấm mốc chỉ giới; Số lượng mốc chỉ giới cần cắm, phương án định vị mốc chỉ giới, khoảng cách các mốc chỉ giới, các mốc tham chiếu (nếu có); Phương án huy động nhân lực, vật tư, liệu, thi công, giải phóng*

*mặt bằng; Tiến độ cắm mốc, bàn giao mốc chỉ giới, kinh phí thực hiện; Tổ chức thực hiện);*

- Bản vẽ phương án cắm mốc chỉ giới thể hiện phạm vi bảo vệ công trình, vị trí, tọa độ của các mốc chỉ giới trên nền bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ (01 bộ bản giấy và 01 bản điện tử).

**Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Ninh Bình;

Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình; Chi cục thủy lợi.

**Cơ quan phối hợp:** Sở Tài nguyên – Môi trường; UBND các cấp nơi có CTTL cần cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ CTTL ...

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định;

**Phí, lệ phí:** Không.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không;

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Điều 43, Luật Thủy lợi;

- Điều 21, 22, 23 Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018.